|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN …  **TRƯỜNG THCS ….** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **Môn: Ngữ văn 7**  Thời gian: 90 phút.  *(Đề kiểm tra gồm 02 trang)* |

**PHẦN ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc kĩ văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

***Sư Tử và Chuột Nhắt***

*Một con Sư Tử ngủ say trong rừng. Chuột Nhắt chạy qua, không may đụng phải làm Sư Tử tỉnh giấc. Sư Tử giận dữ, giơ chân chộp lấy Chuột Nhắt. Chuột van lạy:*

*- Xin ông tha cho tôi. Tôi bé nhỏ thế này, ông ăn chẳng bõ dính răng.*

*Sư Tử ngẫm nghĩ một lát rồi thả Chuột ra. Được tha, Chuột nói:*

*- Cảm ơn ông! Có ngày tôi sẽ trả ơn ông.*

*Nghe vậy, Sư Tử bật cười:*

*- Chuột mà cũng đòi giúp sức Sư Tử sao?*

*Ít lâu sau,*[*Sư Tử*](https://truyendangian.com/su-tu-va-chuot-nhat/)*bị sa lưới. Nó vùng vẫy hết sức, nhưng không sao thoát được, đành nằm chờ chết. May sao, Chuột đi qua trông thấy. Nó chạy về gọi cả nhà ra cắn đứt hết lưới. Nhờ thế, Sư Tử thoát nạn.*

(Tiếng Việt 1, tập 2, bộ “Kết nối tri thức với cuộc sống” NXB Giáo dục Việt Nam – 2021)**Chọn đáp án đúng cho các câu từ 1 đến 8:**

**Câu 1**. Truyện *Sư Tử và Chuột Nhắt* thuộc thể loại nào?

A. Truyện ngụ ngôn. B. Truyện truyền thuyết.

C. Truyện thần thoại. D. Truyện cổ tích.

**Câu 2**. **Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.**

A. Tự sự B. Nghị luận C. Biểu cảm D. Thuyết minh

**Câu 3**. Câu chuyện trong tác phẩm được kể theo ngôi thứ mấy, người kể là ai?

A. Ngôi kể thứ nhất, người kể là Sư Tử.

B. Ngôi kể thứ ba, người kể giấu mình

C. Kết hợp ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba, người kể là Chuột Nhắt và bác thợ săn.

D. Ngôi kể thứ nhất, người kể là nhân vật “tôi”

**Câu 4**. Biện pháp nghệ thuật được sử dụng chủ yếu trong truyện trên là gì?

A.So sánh. B. Nói quá.

C. Nhân hóa. D. Nói giảm nói tránh.

**Câu 5**. Sự việc nào sau đây không xuất hiện trong truyện?

A. Chuột Nhắt vô tình làm Sư Tử tức giận.

B. Chuột Nhắt xin Sư Tử tha mạng.

C. Chuột Nhắt cứu Sư Tử khi Sư Tử gặp nạn.

D. Chuột Nhắt và Sư Tử làm bạn với nhau suốt đời.

**Câu 6**.Vì sao Sư Tử lại tha mạng cho Chuột Nhắt?

A. Vì Chuột Nhắt rất bé nên không phải là miếng mồi ngon cho Sư Tử.

B. Vì Chuột Nhắt đã van xin Sư Tử tha mạng.

C. Vì Sư Tử nghe lời phân trần và thấy Chuột Nhắt nhỏ bé nên tha mạng.

D. Vì Sư Tử không đói nên đã buông tha cho Chuột Nhắt.

**Câu 7**. Điều gì đã khiến cho Chuột Nhắt không sợ nguy hiểm đến cứu Sư Tử?

A. Vì Chuột Nhắt nhớ ơn ngày trước Sư Tử đã tha mạng cho mình.

B. Vì Chuột Nhắt tội nghiệp cho Sư Tử đã bị mắc lưới thợ săn.

C. Vì Sư Tử là chúa tể của muôn loài nên phải cứu giúp Sư Tử.

D. Vì nghe tiếng gầm vang rất đáng sợ nên Chuột Nhắt đã đến giúp Sư Tử.

**Câu 8**. Nhận xét nào sau đây đúng với chủ đề của truyện *Sư Tử và Chuột Nhắt* ?

A. Chuyện vui về các loài vật. B. Đề cao lòng biết ơn.

C. Đề cao về tình bạn. D. Đề cao sự mưu trí, dũng cảm.

**II. Trả lời các câu hỏi**

**Câu 9**. Sau khi đọc truyện *Sư Tử và Chuột Nhắt* em rút ra cho mình những bài học bổ ích nào?

**Câu 10**. Bằng một đoạn văn khoảng 8 câu, hãy trình bày suy nghĩ của em về lòng biết ơn.

**PHẦN VIẾT**

Phân tích một nhân vật trong câu chuyện đã để lại trong em ấn tượng sâu sắc.

**---------** *Chúc các em làm bài tốt!* **---------**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN ….  **TRƯỜNG THCS …** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2023 – 2024**  **Môn: Ngữ văn 7** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc hiểu** | **1** | A. Truyện ngụ ngôn | 0.25 |
| **2** | A. Tự sự | 0.25 |
| **3** | B. Lời của người kể chuyện. | 0.25 |
| **4** | C. Nhân hóa. | 0.25 |
| **5** | D. Chuột Nhắt và Sư Tử làm bạn với nhau suốt đời. | 0.25 |
| **6** | C. Vì Sư Tử nghe lời phân trần và thấy chuột nhỏ bé nên tha mạng. | 0.25 |
| **7** | A. Vì Chuột nhớ ơn ngày trước Sư Tử đã tha mạng cho mình. | 0.25 |
| **8** | B. Đề cao lòng biết ơn. | 0.25 |
| **9** | *HS có thể nêu bài học riêng miễn là phù hợp với quy chuẩn đạo đức, có thể diễn đạt theo nhiều cách, GV linh hoạt khi chấm* Gợi ý:  - Không được coi thường người khác vì mỗi người có một điểm mạnh riêng.  - Làm việc tốt sẽ được đền đáp.  - Cần phải có lòng bao dung, tha thứ.  - Sống phải có lòng biết ơn và đền ơn những người đã giúp đỡ mình. | 1.5 |
| **11** | **a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn khoảng 8 câu (0.5 điểm)**  **b. Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các ý:**  **Mở đoạn**: Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề về *“lòng biết ơn”*  **Thân đoạn:**  - Giải thích lòng biết ơn là gì?  - Biểu hiện lòng biết ơn.  - Vai trò của lòng biết ơn.  - Phản đề.  - Liên hệ bản thân  **Kết đoạn:** Khẳng định lại ý kiến của em về vấn đề  **d. Chính tả, ngữ pháp:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. **(0.25 điểm)**  **e. Sáng tạo:** Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng **(0.25 điểm)** | 2.5 |
| **II. Viết** |  | **a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.** | 0.25 |
| **b. Xác định đúng yêu cầu của đề:** Phân tích đặc điểm một nhân vật trong một câu chuyện mà em ấn tượng. | 0.25 |
| ***c. Phân tích đặc điểm nhân vật văn học yêu thích***  Học sinh có thể chọn một nhân vật văn học mình yêu thích nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **\* Mở bài:**  - Giới thiệu tác phẩm văn học và nhân vật phân tích.  - Nêu khái quát ấn tượng về nhân vật.  **\* Thân bài:**  - Lần lượt phân tích và làm sáng tỏ các đặc điểm của nhân vật dựa trên các chi tiết trong tác phẩm.  + Lai lịch: nhân vật đó xuất hiện như thế nào?  + Ngoại hình  + Hành động và việc làm của nhân vật.  + Ngôn ngữ của nhân vật.  + Những cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật.  + Mối quan hệ của nhân vật đó với các nhân vật khác.  => Nhận xét, đánh giá về nhân vật (suy nghĩ, cảm xúc,…về các đặc điểm của nhân vật đã phân tích)  - Nhận xét đánh giá về nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn.  - Nêu ý nghĩa của hình tượng nhân vật trong việc thể hiện chủ đề tác phẩm.  **\* Kết bài:** Nêu ấn tượng và đánh giá về nhân vật  - Nêu đánh giá khái quát về nhân vật  - Nêu cảm nghĩ, ấn tượng về nhân vật, ý nghĩa của nhân vật với đời sống. Rút ra bài học, liên hệ. | 2.5 |
| **c. Chính tả, ngữ pháp, ngôi kể.**  Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0.5 |
| **d. Sángtạo**: Bố cục mạch lạc, diễn đạt sáng tạo, lí lẽ sắc đáng, dẫn chứng thuyết phục. | 0.5 |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN …  **TRƯỜNG THCS …** | **KHUNG MA TRẬN**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **Môn: Ngữ văn 7** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Phân tích đặc điểm nhân vật | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **20** | | **40** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN …  **TRƯỜNG THCS ….** | **BẢNG ĐẶC TẢ**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **Môn: Ngữ văn 7** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | **Nhận biết**:  - Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu của văn bản.  - Nhận biết được ngôi kể, đặc điểm của lời kể trong truyện.  - Nhận diện được nhân vật, tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện ngụ ngôn.  - Xác định được nghệ thuật (nhân hóa, nói quá…) và tác dụng  **Thông hiểu**:  - Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu.  - Trình bày được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện.  **Vận dụng:**  - Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung, ý nghĩa của câu chuyện trong tác phẩm.  **-** Thể hiện được quan điểm, viết được đoạn văn về tinh thần đoàn kết | 3TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích đặc điểm một nhân vật truyện ngụ ngôn để lại trong em ấn tượng sâu sắc. | **-Nhận biết:** Nhận biếtđược kiểu bài văn NL và nội dung nghị luận phân tích đặc điểm nhân vật.  **-Thông hiểu:**  **+**Hiểu được bố cục, cách làm bài văn nghị luận phân tích đặc điểm nhân vật.  +Hiểu được nội dung nghị luận.  **-Vận dụng:** Viết được bài văn phân tích đặc điểm một nhân vật truyện ngụ ngôn để lại trong em ấn tượng sâu sắc.  .  -**Vận dụng cao:**  Viết được bài **:** Viết được bài văn phân tích đặc điểm một nhân vật truyện ngụ ngôn để lại trong em ấn tượng sâu sắc, đưa ra được lí lẽ rõ ràng và dẫn chứng đa dạng. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng số** | | | | **3TN**  **1\*TL** | **5 TN**  **1\*TL** | **2TL**  **1\*TL** | **1\* TL** |
| **Tỉ lệ %** | | | | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | | | **60%** | | **40%** | |